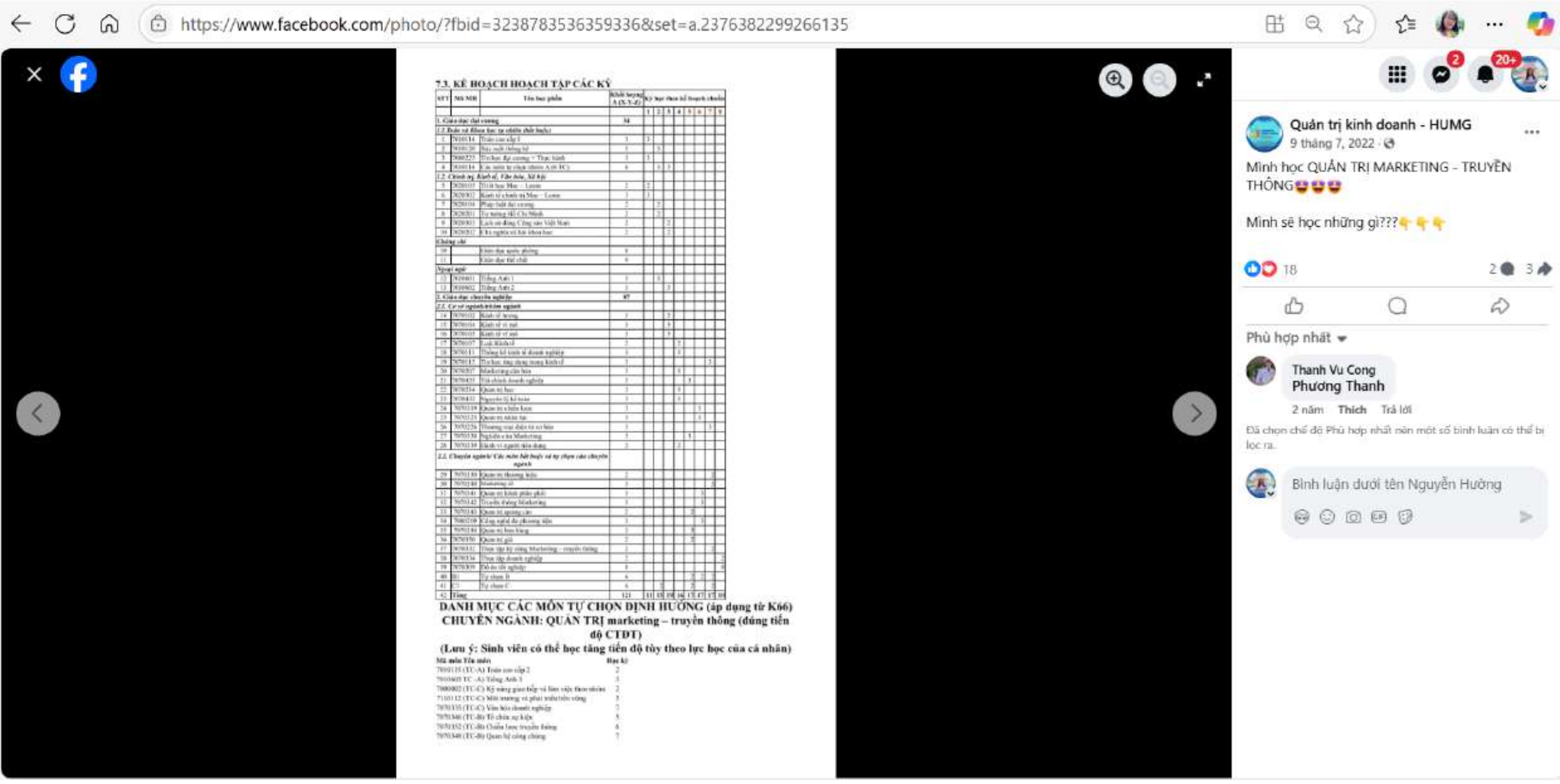
https://www.facebook.com/photo/?fbid=3238783536359336&set=a.2376382299266135

7.3. KẾ HOẠCH HOẠCH TẬP CÁC KỲ

DANH MỤC CÁC MÔN TỰ CHỌN ĐỊNH HƯỚNG (áp dụng từ K66)
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ marketing – truyền thông (đúng tiến độ CTĐT)
(Lưu ý: Sinh viên có thể học tăng tiến độ tùy theo lực học của cá nhân)

Quản trị kinh doanh - HUMG
9 tháng 7, 2022

Mình học QUẢN TRỊ MARKETING - TRUYỀN THÔNG😍😍😍

Mình sẽ học những gì???👇👇👇

Thanh Vu Cong
Phương Thanh
2 năm

Đã chọn chế độ Phù hợp nhất nên một số bình luận có thể bị lọc ra.

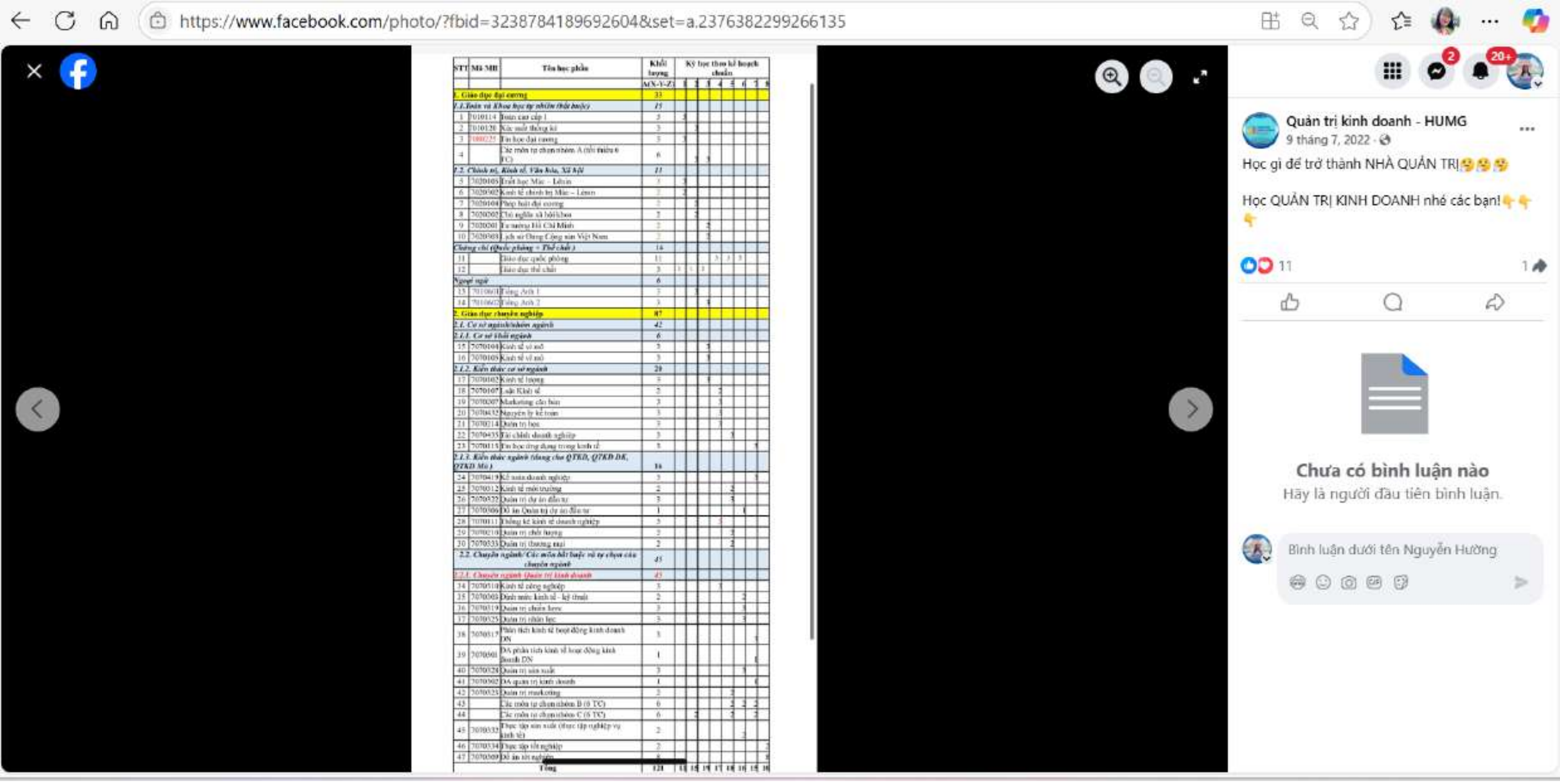
https://www.facebook.com/photo/?fbid=3238784189692604&set=a.2376382299266135
2
20+

STT	Mã MH	Tên học phần	Khối lượng	Kỳ học theo kế hoạch chuẩn							
			A(X-Y-Z)	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Giáo dục đại cương			33								
1.1.Toán và Khoa học tự nhiên (bắt buộc)			15								
1	7010114	Toán cao cấp 1	3	3							
2	7010120	Xác suất thống kê	3		3						
3	7080225	Tin học đại cương	3	3							
4		Các môn tự chọn nhóm A (tối thiểu 6 TC)	6		3	3					
1.2. Chính trị, Kinh tế, Văn hóa, Xã hội			11								
5	7020105	Triết học Mác – Lênin	3	3							
6	7020302	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	2							
7	7020104	Pháp luật đại cương	2		2						
8	7020202	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		2						
9	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2					
10	7020303	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2			2					
Chứng chỉ (Quốc phòng + Thể chất)			14								
11		Giáo dục quốc phòng	11				3	3	5		
12		Giáo dục thể chất	3	1	1	1					
Ngoại ngữ			6								
13	7010601	Tiếng Anh 1	3		3						
14	7010602	Tiếng Anh 2	3			3					
2. Giáo dục chuyên nghiệp			87								
2.1. Cơ sở ngành/nhóm ngành			42								
2.1.1. Cơ sở khối ngành			6								
15	7070104	Kinh tế vi mô	3			3					
16	7070105	Kinh tế vĩ mô	3			3					
2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành			20								
17	7070102	Kinh tế lượng	3			3					
18	7070107	Luật Kinh tế	2				2				
19	7070207	Marketing căn bản	3				3				
20	7070432	Nguyên lý kế toán	3				3				
21	7070214	Quản trị học	3				3				
22	7070435	Tài chính doanh nghiệp	3					3			
23	7070115	Tin học ứng dụng trong kinh tế	3							3	
2.1.3. Kiến thức ngành (dùng cho QTKD, QTKD DK, QTKD Mỏ)			16								
24	7070419	Kế toán doanh nghiệp	3							3	
25	7070312	Kinh tế môi trường	2					2			
26	7070322	Quản trị dự án đầu tư	3					3			
27	7070306	Đồ án Quản trị dự án đầu tư	1						1		
28	7070111	Thống kê kinh tế doanh nghiệp	3				3				
29	7070218	Quản trị chất lượng	2					2			
30	7070333	Quản trị thương mại	2					2			
2.2. Chuyên ngành/ Các môn bắt buộc và tự chọn của chuyên ngành			45								
2.2.1. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh			45								
34	7070310	Kinh tế công nghiệp	3				3				
35	7070303	Định mức kinh tế - kỹ thuật	2						2		
36	7070319	Quản trị chiến lược	3						3		
37	7070325	Quản trị nhân lực	3						3		
38	7070317	Phân tích kinh tế hoạt động kinh doanh DN	3							3	
39	7070301	ĐA phân tích kinh tế hoạt động kinh doanh DN	1							1	
40	7070328	Quản trị sản xuất	3						3		
41	7070302	ĐA quản trị kinh doanh	1							1	
42	7070323	Quản trị marketing	2					2			
43		Các môn tự chọn nhóm B (6 TC)	6					2	2	2	
44		Các môn tự chọn nhóm C (6 TC)	6		2			2		2	
45	7070332	Thực tập sản xuất (thực tập nghiệp vụ kinh tế)	2						2		
46	7070334	Thực tập tốt nghiệp	2								2
47	7070309	Đồ án tốt nghiệp	8								8
		Tổng	121	13	15	19	17	18	16	15	10

Quản trị kinh doanh - HUMG
9 tháng 7, 2022 ·

Học gì để trở thành NHÀ QUẢN TRỊ🤔🤔🤔

Học QUẢN TRỊ KINH DOANH nhé các bạn!👇👇👇

Chưa có bình luận nào
Hãy là người đầu tiên bình luận.